

Số: 2490/QĐ-SGDĐT

Tây Ninh, ngày 25 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đợt 2

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 11970/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc điều chỉnh Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 9999/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Tây Ninh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-SGDĐT ngày 06/01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của phòng Kế hoạch – Tài chính - Sở Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 - đợt 2 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 – đợt 2 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

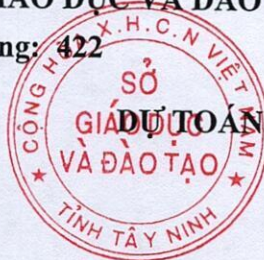
- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: VT, P.KHTC.



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH TÂY NINH

Mẫu biểu số 47

Chương: 422



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường THPT Cần Đức

Mã số: 1044536

Mã KBNN nơi giao dịch: 0518

(Kèm theo Quyết định số 2490/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Sở GD&ĐT)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí, sự nghiệp	
1	Số thu phí, lệ phí, sự nghiệp	-
1.1	Thu sự nghiệp	-
a	Học phí	
b	Thu khác	
2	Chi từ nguồn thu phí, thu sự nghiệp được để lại	-
2.1	Chi từ nguồn thu sự nghiệp được để lại	-
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	-
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
3	Số thu phí, lệ phí, sự nghiệp nộp NSNN	-
	Số thu sự nghiệp nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	468.493.498
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	468.493.498
1.1	Giáo dục trung học phổ thông - MNKT 074	468.493.498
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	468.493.498
	Kinh phí nâng lương mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng - nguồn 13	298.314.236
	Kinh phí nâng lương mức lương cơ sở 1,49 trđ đến 2,34 trđ - nguồn 14	170.179.262
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-
1.2	Chi đào tạo lại, bồi dưỡng nghiệp vụ khác cho cán bộ, công chức, viên chức - MNKT 085	-
	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	

[Handwritten signature]